

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI HUNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI HUNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNGPHAT IMPORT AND EXPORT TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUNGPHAT ICC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107745083

3. Ngày thành lập: 03/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19H Nguyễn Khang, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
6.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Sản xuất giống thủy sản	0323
10.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
11.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
12.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
13.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
15.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dùng trong y tế,	4659(Chính)

19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
21.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
22.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
23.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
24.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
25.	Trồng cây ăn quả	0121
26.	Trồng cây cao su	0125
27.	Trồng cây cà phê	0126
28.	Bán buôn gạo	4631
29.	Bán buôn thực phẩm	4632
30.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
31.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh đồ gia dụng	4669
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Trồng lúa	0111
36.	Trồng cây lấy sợi	0116
37.	Trồng cây hồ tiêu	0124
38.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
39.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
40.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
41.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
42.	Trồng cây hàng năm khác	0119
43.	Trồng cây điều	0123
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
45.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
48.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
49.	Trồng cây lâu năm khác	0129
50.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
51.	Bán mô tô, xe máy	4541
52.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

53.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
54.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, quà tặng	4773
55.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
56.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
57.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
58.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
59.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
60.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
61.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
62.	Khai thác gỗ	0221
63.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
64.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
65.	Trồng cây chè	0127
66.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
67.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
68.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
69.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
70.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
71.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
72.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
73.	Khai thác thủy sản biển	0311
74.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
75.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
76.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
77.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
78.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
79.	Bán buôn đồ uống	4633
80.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
81.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
82.	Trồng cây mía	0114

83.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
84.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
85.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
86.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 800.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THÁI	A44, Tập thể đô thị Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	25,000	017099348	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	25,000		
2	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	P.504- A6, Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	25,000	013548762	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	25,000		
3	DƯƠNG QUANG THÀNH	Thôn Đạo Sứ, Thị trấn Thứa, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	25,000	125180633	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	25,000		
4	PHAN THANH TÙNG	B14, Số 108 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	25,000	027087000128	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/11/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 027087000128

Ngày cấp: 20/07/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B14, Số 108 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: B14, Số 108 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội